TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10 /2017/QDDS-ST Ngày : 29- 9- 2017. Về việc: *Tuyên bố một người mất tích.*	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA TỈNH PHÚ YÊN**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

-*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*: Bà Lê Thanh Huệ.

- *Thư ký phiên họp*: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Văn Bưởi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 64/2017/VDS-ST ngày 24 tháng 4 năm 2017 về yêu cầu: "*Tuyên bố một người mất tích*", theo Quyết định mở phiên họp số: 09/2017/QĐMPH-DS ngày 19 tháng 9 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông B - sinh năm: 1950; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên – Có mặt.

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà A – sinh năm: 1953; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên – Có mặt.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Trong đơn yêu cầu và tại phiên họp, người yêu cầu ông B yêu cầu Tòa án tuyên bố con nuôi của ông là chị V – sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên mất tích.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà A thống nhất yêu cầu của ông B, đề nghị Tòa án tuyên bố chị V mất tích.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đ nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Xét yêu cầu của ông B là " Tuyên bố một người mất tích" và nơi cư trú cuối cùng của chị V là thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên nên theo khoản 3 Điều 27, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

[2] Về nội dung:

Chị V là con nuôi của ông B và bà A. Từ năm 2005, chị V bỏ đi khỏi địa phương đến nay, không biết đi đâu, làm gì. Vợ chồng ông B, bà A đã tìm kiếm nhiều lần nhưng không được. Ngày 12/4/2017, ông B có đơn yêu cầu tuyên bố chị V mất tích. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà A thống nhất yêu cầu Tòa án tuyên bố chị V mất tích.

Trong quá trình giải quyết, qua xác minh tại địa phương đã xác định chị V bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 7/2005 đến nay, không biết đi đâu. Ngày 04/5/2017, Tòa án nhân dân huyện Đ đã ra Thông báo số 01/TBTA thông báo tìm kiếm chị V. Đến nay, đã hết thời hạn thông báo theo quy định tại Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng chị V không có mặt tại Tòa án và cũng không có bất cứ thông tin gì về chị V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ phát biểu ý kiến:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Qua kiểm sát việc giải quyết việc dân sự từ khi thụ lý đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã xác định đúng mối quan hệ, xác định đúng tư cách pháp lý của các đương sự, chấp hành đúng trình tự, thủ tục thu thập tài liệu, chứng cứ, thời hạn chuẩn bị mở phiên họp theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp, Thẩm phán, thư ký cũng đã chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ pháp luật quy định.

+ Về nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của ông B đối với chị V.

Như vậy, đủ cơ sở xác định chị V đã biệt tích trên 02 năm liền mà không có tin tức xác thực về việc chị V còn sống hoặc đã chết. Do đó, căn cứ Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của ông B: Tuyên bố chị V mất tích.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu ông B phải chịu: 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*.

Chi phí thông báo tìm kiếm: Ông B phải chịu toàn bộ chi phí thông báo tìm kiếm là 3.000.000đ *(Ba triệu đồng).*

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 149, 370, 371, 372 và 389 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu ông B: Tuyên bố chị V – sinh ngày 15/5/1987; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Người yêu cầu ông B phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng).* Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ mà ông B đã nộp tại Biên lai thu tiền số: AA/2015/0003698 ngày 24/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Phú Yên. Như vậy, ông B đã nộp xong lệ phí việc dân sự.

Chi phí thông báo tìm kiếm: Người yêu cầu ông B phải chịu toàn bộ chi phí thông báo tìm kiếm là 3.000.000đ *(Ba triệu đồng).*Ông B đã nộp xong.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Đ;
- Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Ủy ban nhân dân xã H; huyện Đ
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huệ